

Hoàng Văn Chí

## Trăm Hoa Đua Nở Trên Đất Bắc

Phần II:

TÀI LIỆU (NHÂN VẬT VÀ TÁC PHẨM)

000o000

Chương 3:

Các nhà văn đứng tuổi

### HỮU LOAN

**Hữu Loan** năm nay chừng 40 tuổi, quê ở làng Vân Hoàng, huyện Nga Sơn, thuộc Thanh Hoá, con nhà nghèo và hiện nay vẫn sống một cách rất cơ cực ở ngoại ô Hà Nội.

Trong thời kỳ kháng chiến, ông công tác văn nghệ trong bộ đội, và sau xin giải ngũ và dạy học ở một trường tư thục trong huyện.

Ông bắt đầu được nổi tiếng vì một bài thơ khóc vợ chưa cưới, chết đuối, nhan đề là “Màu tím hoa sim”.

Sáng tác của ông gồm có hai loại: thơ và truyện ngắn. Chúng tôi giới thiệu ông ở đây bằng hai bài có tính cách trội nhất, một truyện ngắn và một bài thơ mới.

“Lộn sòng” là một truyện ngắn kể lại những kỷ ức ông đã ghi được trong thời gian ông còn dạy học ở Thanh Hoá. Hữu Loan muốn dùng hình thức tiểu thuyết để ghi lại một khía cạnh của đời sống trong một giai đoạn lịch sử nhất định. Về phương diện này Hữu Loan đã thành công hoàn toàn vì người đọc, dù không sống trong vùng kháng chiến, cũng có thể hình dung được đời sống tinh thần và vật chất của giới giáo sư và học sinh trong thời kỳ ấy.

Bài “Cũng những thằng nịnh hót” biểu dương ý chí bất khuất của tác giả trước những sự bất công và thối nát của chế độ. Hiện nay số phận Hữu Loan ra sao chúng tôi không rõ, vì không có tài liệu nào nhắc đến ông.

### CŨNG NHỮNG THẮNG NỊNH HÓT

(Sau khi đọc bài: “Những thằng nịnh hót” của Maiakovski)

*Dưới thời kỳ Pháp thuộc  
Những thằng nịnh hót nghênh ngang  
Lưng rạp trước quan Tây  
Bắt vợ như thang  
Chân trèo lên danh vọng  
Đuôi vợ chúng đi  
Lọt theo đầu chúng  
Bao nhiêu nhục nhằn;  
Nhục mất nước muôn phần  
Nhục cùng đất nước với những thằng nịnh hót  
Một điều đau xót  
Trong chế độ chúng ta  
Trong chế độ Dân chủ Cộng hoà  
Những thằng nịnh  
còn thênh thang  
đất sống  
Không quần chùng, áo thụng  
Không thang đàn bà  
Nhưng còn  
thang lưng  
thang lưỡi*

Những mầm  
không tanh tưởi  
Ngậm vùi đầu đủ  
Trợn mắt  
Phùng mang  
Thổi vào rốn cấp trên  
“Dạ, dạ, thưa anh...  
Dạ, dạ, em, em...”  
Gãi cổ  
Gãi tai:  
“... anh quên ngủ  
quên ăn  
nhiều quá!  
Anh vì nước  
vì dân  
hơn tất cả  
từ trước đến nay”  
Chân xoa  
và xoa tay,  
Hít thượng cấp  
cứ thơm như múi mít  
Gọi như thế  
là phê bình cấp trên  
kịch liệt  
Gặp cấp trên chủ quan  
Mũi như chim vỗ cánh  
Bụng phình như trống làng:  
Thấy mình  
đạo đức  
tài năng  
hơn tất.  
Như thế là chết rồi:  
Quân nịnh  
tha hồ lên cấp  
Như con gi nhà gác lên thang  
Còn muốn lên thủ trưởng cơ quan  
Còn đi đây  
đi đó  
Lưỡi và lưng  
Lắm thằng gian khổ  
Chúng nó ở đâu:  
Thối thóc thuế  
Mục kho hàng  
Phong trào suy sụp  
Nhân dân mất cấp  
đang giữa ban ngày  
To cánh và to vây  
Những ai  
không  
nịnh hót  
Đi, mang cao  
liềm sỉ con người  
Chúng gieo hoạ, gieo tai  
Kiếm thảo  
hạ tầng  
... Còn quy là phản động!

Có người  
đã chết oan  
vì chúng  
Vấn thiết tha yêu chế độ  
đến hơi thở cuối cùng.  
Nguy hiểm thay,  
Thật khó mà trông:  
Chúng nó nguy trang  
Bằng tổ chức  
bằng quan điểm nhân dân  
bằng lập trường  
chính sách  
Chúng nó  
còn thẳng nào  
Là chế độ ta  
chưa sạch  
Phải làm tổng vệ sinh  
cho kỳ hết  
mọi thẳng  
Những người  
đã đánh bại  
xâm lăng  
Đỏ bưng mặt  
vì những tên quốc sĩ  
Ngay giữa những thời nô lệ  
Là người, chúng ta  
không ai biết cúi đầu.

9-1956

(Trích Giai phẩm mùa Thu tập II)

## LỘN SÒNG

Hôm nay Tuất nhất định làm cho xong hồ sơ để đưa lên ty giáo dục. Hấn cho là sờ dĩ hấn bị biên chế ra khỏi trung đoàn cũng chỉ vì bản hồ sơ đã làm thật thà quá. Rút kinh nghiệm lần này hấn sẽ làm một tập hồ sơ có thể gọi là căn bản, có tính chất định đoạt đến địa vị công tác của hấn. Không phải mỗi hôm nay khi cầm bút làm hấn mới nghĩ như vậy mà ngay từ khi mới bước chân vào trường hấn đã bận tâm đến việc này rất nhiều. Nhưng hôm nay đầu óc hấn căng thẳng như tất cả những cái căng thẳng hàng ngày trong gần một tháng nay cộng lại. Hấn biết là hấn sẽ làm một việc nói dối rất đê tiện đối với một đảng viên, nhưng hấn thấy rằng hấn cũng chỉ nói dối một phần nào chứ không hoàn toàn nói dối hấn. Về tờ khai danh dự trình độ văn hoá hấn sẽ khai là đã học đệ nhất chuyên khoa. Khai là đầu đít-lôm thì lộ quá mà khai là mới học đệ tứ thì không oai. Về thành phần xuất thân hấn sẽ khai là công nhân. Hồi ở Đà Lạt hấn chẳng làm công nhân nhà máy gạch là gì. Một điểm nữa trong bản lý lịch cũng rất quan trọng là những công tác đã qua. Nếu anh kể toàn những công tác ở những cấp cao thì anh sẽ bị coi là một người thiếu công tác cơ sở, một người mất gốc và sẽ bị coi như là một người chưa vững về lập trường giai cấp. Nghĩ như thế nên hấn sẽ khai là sau cách mạng hấn làm chủ nhiệm Việt Minh xã.

Suy nghĩ đầu vào đầy cả, chỉ còn một việc viết vào giấy mà vẫn thấy khó quá. Những câu văn nó cứ lồi thoi không gọn một tí nào. Hấn viết viết xoá xoá hai ba lần. Bỗng nhiên hấn nghĩ đến chữ ký của hấn chưa được oai, thế là hấn xoay ra ký. Hấn ký đầy hàng trang giấy, cũng chưa tìm được một kiểu nào thật là vừa ý. Ký chán đến vẽ. Hấn vẽ những hình vuông, những hình tam giác béo, gầy, đủ kiểu đủ cỡ, những cặp môi, những đôi mắt của thiếu nữ đã gặp. Vẽ xong hấn lại viết những chữ q, chữ l, chữ c hoa quán quít quanh chữ t hoa. Khi đã đầy một trang giấy lớn hấn lấy bút xoá đi xoá lại rất kỹ nhất là những hình tam giác và những cặp chữ hoa giao nhau. Xoá xong hấn úp tờ giấy xuống bàn xoa xoa và tiếp tục lại ký tên lên mặt còn trắng. Lần này hấn viết: "Bí thư chi bộ trường cấp II N.S." hoặc "Hiệu trưởng trường cấp II N.S." hay là "Bí thư kiêm hiệu

trường...” rồi ký tên hẳn xuống dưới. Hẳn cố ý ngoặc chữ I sau cùng thành hình búa liềm và thay dấu ớ bằng hình sao năm cánh. Hẳn ngắm đi ngắm lại và thấy rất hài lòng. Hẳn nghĩ có lẽ mãi mãi hẳn sẽ giữ kiểu chữ ký rất có lập trường này. Hẳn ký tiếp cho quen tay khi kín hết trang giấy hẳn lại xoá rất kỹ nhất là những chữ “bí thư”, “hiệu trưởng” và “bí thư kiêm hiệu trưởng”.

Tuất có giờ Việt buổi chiều ở lớp V. Họp ở huyện xong hẳn đi thẳng về trường. Trên đường đi hẳn vẫn còn nghĩ chuyện họp với huyện uỷ và hẳn rút ra một kinh nghiệm là từ nay dù có viết báo cáo hẳn hỏi hẳn cũng phải trực tiếp với huyện uỷ thì bao giờ cũng hơn. Hôm nay nếu không có hẳn giải thích từng điểm một, giải thích từng thắc mắc cho huyện uỷ bằng những hiện tượng cụ thể thì huyện uỷ còn mất cảnh giác, chưa chịu thấy rằng tất cả các giáo viên trong nhà trường đều có vấn đề cần phải theo dõi. Này nhé! Thân là bí thư kiêm hiệu trưởng là con địa chủ. Lâu là công an ở khu Hà Nội về nghỉ dài hạn. Chung là học sinh lục quân cũng được nghỉ vì thiếu sức khoẻ. Quang thì vẫn thư từ gửi đi gửi về với gia đình trong vùng địch và vẫn nhận đồng hồ, bút máy cả xe đạp cha mẹ gửi ra...

Giấy tờ họp pháp, những giáo viên đó đều có cả, nhưng giấy tờ thì khó gì mà không bịa ra được. Lý do thì lại càng dễ bịa hơn... Sau việc báo cáo này, hẳn thấy huyện uỷ tin hẳn hơn. Hẳn sẽ làm cho huyện uỷ tin hẳn hơn nữa. Trước kia hẳn vẫn thành kiến với trường tư vì hẳn thấy khó “tiến bộ” lắm, vì chưa có việc nên hẳn phải làm tạm. Phải làm công tác quần chúng. Nếu được làm công tác Cải cách ruộng đất thì dễ “tiến bộ” nhất. Nhưng hôm nay hẳn cảm thấy là nhất định hẳn có cơ làm ăn được. Không gì hẳn cũng có thể gây được cơ sở để làm đà vọt cho công tác của hẳn sau này. Và hẳn rút ra một định lý: “Dù ở đâu hễ khéo thì vẫn cứ làm ăn được”. Và ở đây hẳn định sẽ làm ăn to...

Khi hẳn đến trường, keng cũng vừa đánh. Học sinh vào lớp còn đang lộn xộn, ồn ào thì hẳn đến. Hẳn đi vào bàn đứng thẳng lưng mắt nhìn xuống toàn lớp. Học sinh bàn thì đứng lên bàn thì còn ngồi, có những chú đang thúi nhau tranh chỗ ngồi, giằng nhau sách vở.

Hẳn cho là học sinh khinh hẳn. Hẳn đỏ mắt lên quát: “Đứng lên! Học sinh gì đồ thiếu giáo dục.” Vẫn còn những bộ phận lộn xộn. Hẳn càng gào to: “Đứng lên! Đồ mất dạy!” Tiếng hẳn như một nhát dao chém đứt mọi sự tranh chấp. Cả lớp đứng phất dậy. Hẳn hỏi:

- Các thầy khác vào các chú có đứng dậy không?
- Thưa có!

Hẳn càng tức:

- Sao tôi vào không đứng?
- Thưa anh em chúng con không biết!

Câu trả lời làm cho hẳn dịu hẳn đi. Anh em giờ vỗ ra chờ đợi. Hẳn hỏi anh em:

- Hôm trước tôi bận đi họp với huyện, giờ Việt ai dạy thay?
- Thầy Quang ạ!
- Thầy Quang dạy có dễ hiểu không?
- Thưa dễ hiểu lắm ạ!

Hẳn lại thấy bực mình.

- Tôi dạy có dễ hiểu không?
- Bẩm dễ ạ.

Hẳn thấy thoả thuê trong người nhưng còn muốn biết hơn:

- Tôi và ông Quang ai dạy dễ hiểu hơn?
- Bẩm ông Quang dạy dễ hiểu hơn.

Hẳn gất rình:

- Làm sao lại như thế?

Một học sinh đứng lên:

- Thưa thầy dạy từ đầu đến giờ ba bài rồi, con chả hiểu gì cả.

Hẳn lại gất:

- Sao lại không hiểu, còn thiếu bổ óc chú ra mà nhét chữ vào nữa à? Hờ?

Hẳn lấy sổ tay ra ghi:

- Tên chú là gì?
- Là Hiếu ạ.
- Ở đâu?
- Thưa ở xã Xuân Hoà!

Trong lớp xì xào lo lắng. Anh học sinh tái mặt:

- Thừa thầy, thầy dạy cao quá, trình độ con chưa hiểu được!

Hắn bảo chú học sinh:

- Cho chú ngồi xuống.

Và đồng dạy:

- Dạy mà học sinh dễ hiểu chưa chắc đã là giỏi, đã là đúng. Có khi vì hiểu biết nhiều nên dạy cao hơn, học sinh kém quá chưa hiểu nổi. Chú Hiểu khi nãy nói có đúng. Có những ông giáo gặp được đôi bài dễ hoặc đã học được ở đâu rồi thì dạy khá. Còn phải chờ những bài khác. Lại có khi dạy dễ hiểu nhưng mất lập trường. Như thế lại càng tai hại cho học sinh...

Nói chán chê, hắn bắt học sinh đem bài cũ ra, rồi câu nào ông Quang đã dạy hắn đều đem bẻ lại từng câu, từng chữ. Đến chỗ ông Quang giải thích chữ “Huân chương quân công” hắn không giải thích lại nhưng hắn nhất định quân công là sai, phải là quận công mới đúng. Khi ra về học sinh cãi nhau suốt dọc đường về hai chữ này:

- Quân công đúng!
- Quân công là cái đêch gì.
- Thầy Tuất đúng.
- Thầy Quang đúng.

Có chú dẫn chứng cụ thể:

- Có lẽ thầy Tuất đúng vì làng tớ có đền thờ quan quận công đấy!

Một chú khác góp ý:

- Thầy Tuất không giỏi sao chuyện gì tỉnh huyện cũng giao cho thầy Tuất. Khai giảng, sơ kết thi đua, sơ kết học tập, đều là thầy Tuất. Các thầy khác chả thấy làm được việc gì.

Những chú khác cãi lại:

- Đâu tú tài lại không hơn mới học đệ nhị à?
- Giỏi mà dạy lung tung chả ai hiểu cái gì!

Học sinh về hết thì bốn học sinh Cấn, Thanh, Cúc, Lai lại gặp Tuất ngay ở lớp. Buổi tối có cuộc họp bất thường do Tuất triệu tập. Đúng nguyên tắc ra thì bất cứ cuộc họp nào cũng phải thông qua chi bộ. Nhưng Tuất lấy tư cách là chi uỷ viên phụ trách hiệu đoàn, tự ý triệu tập một số anh em thân tín để làm một việc mà hắn cho là có tính chất “cách mạng” trong nhà trường có tính chất “ăn to”. Hắn kéo bốn anh em chị em vào trụ sở hiệu đoàn trong xóm. Hắn hỏi han như lo lắng đến anh em lắm:

- Ăn uống gì chưa?
- Chưa.
- Tôi cũng chưa, họp xong ta ra chợ ăn cũng được chứ?

Bắt đầu họp hắn tuyên bố:

- Trước khi vào vấn đề, tôi muốn nêu lên hoàn cảnh của anh Thanh và anh Cấn. Hai anh là hai học sinh khá trong trường nhưng cả hai đều là bần cố nông. Ngày nào hai chú cũng phải đi cắt cỏ hoặc vào rừng lấy củi bán, buổi sáng để có thể ăn đi học buổi chiều, và hắn hỏi:
- Chúng ta nghĩ sao?

Như sợ có người trả lời mất nên vừa nói xong hắn nói luôn:

- Theo tôi thì nên trích quỹ nhà trường ra phụ cấp cho hai chú đủ ăn, còn hai chú thì từ mai phải lên đây làm việc cho hiệu đoàn. Việc này tôi sẽ chịu trách nhiệm đưa ra chi bộ và hứa là thế nào cũng xong. Ta phải đề cao tình yêu giai cấp chúng ta.

Cúc và Lai đều lấy làm kính phục lập trường cao độ của Tuất và thấy tràn trề trong lòng một thứ tình cảm giống như là ái tình. Cấn và Thanh đều rơm rớm nước mắt. Hắn hỏi mọi người:

- Anh chị em thấy thế nào?

Cúc và Lai đồng thanh:

- Đồng ý nhất rồi còn gì!

Cấn và Thanh nghẹn ngào:

- Theo ý chúng em thì không nên. Làm như thế sợ anh em nói cho.

Tuất gạt đi:

- Các chú gàn lắm. Có tôi, không lo. Vả lại nhà trường có chế độ học bổng. Có thể coi đó là học bổng thôi.

Hắn nói sang cuộc họp:

- Việc chính hôm nay là việc này...
- Việc gì đấy anh?

- Bây giờ các anh em làm thế nào thu thập hộ cho những sổ sách ghi danh học sinh của toàn trường ta hai năm trước đây.
- Dễ lắm, cứ lấy ở anh Thân là đủ cả. Anh Thân vừa bí thư vừa hiệu trưởng...

Tuất lắc đầu:

- Không được, nhất thiết không được lấy, không nên lấy ở anh Thân.

Anh em không ai hiểu gì. Hấn tiếp:

- Cần lấy cả sổ sách thu học phí của quản trị nữa.

Thanh phát biểu:

- Cái này hơi khó. Vì trong hai năm trước đây nhà trường thay đổi đến 4 người quản trị.

Tuất gơ tay xua xua:

- Không khó gì hết. Chỉ việc phân công nhau ra đến nhà từng người chơi hay là giả có công việc gì đó tùy cá nhân phát triển sáng kiến.

Hấn sực nhớ lại:

- À quên, còn việc này quan trọng nữa, nghĩa là cần ăn cắp cho được những sổ tay của những anh quản trị nữa...

Anh em hơi tò mò muốn hỏi rõ. Hấn bảo:

- Cứ làm đi, sau sẽ biết.

Hấn nhấn mạnh:

- Cần nhất là phải giữ bí mật! Không thể nào cho một người thứ 6 biết được.

Xong đó 5 người quay vào bàn kế hoạch và phân công phụ trách, vạch chương trình làm việc, vạch thời khoá biểu và địa điểm để gặp nhau hội ý. Muốn giữ bí mật triệt để, địa điểm không định trước, cứ xong cuộc này sẽ định chỗ họp cuộc khác trong huyện. Thời hạn là trong hai tháng phải làm xong, vừa đi học vừa tranh thủ làm. Tan hội nghị đã muộn lắm. Cần và Thanh ở gần ra về. Tuất Cúc và Lai ngủ lại trụ sở. Tuất ngủ giường bên này, Cúc và Lai ngủ giường bên kia.

Hai bên nằm nói chuyện chõ sang nhau. Đầu tiên là chuyện tình duyên. Hai cô kể trước. Cô nào cũng kể là mình rất đào hoa, hỏi làm cán bộ phụ nữ tỉnh, anh nào cũng để ý chết mê, nhưng hai cô thì cứ phớt lạnh. Các cậu đằm tuyệt vọng người thì xin đi công tác Bình Trị Thiên, người thì vào bộ đội, người xung phong đi Việt Bắc. Cúc hỏi Tuất:

- Anh Tuất có biết Vinh không nhỉ? Vinh ở địch vận ấy mà?

Giọng Cúc như mèn tiếc:

- Ba năm rồi!

Lai cũng hỏi Tuất:

- Anh Tuất có biết Dũng ở tỉnh đội không nhỉ? Dũng cao cao da thật trắng ấy?

Câu chuyện tình duyên làm hấn nghĩ tới đời riêng hấn. Suốt mấy năm trong bộ đội, nhất là trong phong trào nhận đỡ đầu bộ đội, anh em được các mẹ nuôi xây dựng gia đình cho rất nhiều. Còn về hấn thì ngay cô Chén, con gái bà mẹ đỡ đầu hấn cũng nhất định không chịu lấy hấn mà chỉ nhoen nhoen cái mồm nhận là em gái. Rõ thật là sót ruột. Nhiều người cho là hấn “khô” lắm. Nhưng thật ra hấn chả khô chút nào. Hàng đêm, hàng ngày không mấy lúc là hấn không nghĩ đến chuyện đàn bà. Chỉ có ngoài mặt là hấn hay làm ra vẻ tinh thần cao. Ai hỏi hấn sao không lấy vợ thì hấn bảo: “Độc lập xong! Cả toàn dân đang kháng chiến, mình nghĩ đến chuyện riêng sao đang!” Và khi hấn làm tổ trưởng ở đơn vị vô phúc có cậu nào xin phép về hỏi hay là cưới vợ, nhất định hấn không cho. Trong cuộc họp hấn còn quy cho một cô là “thiếu chịu đựng trường kỳ gian khổ”, “cầu an hưởng lạc”. Nhưng khi bị biến chế trong thâm tâm hấn cũng có phần vui là hấn sẽ có dịp về nhà lấy vợ mà không bị ai quy gì cho hấn như hấn đã quy cho người khác. Lúc mới vào dạy, hấn định sẽ kiếm một nữ sinh nào trong nhà trường có đủ những điều kiện tối thiểu là đẹp, có văn hoá lại tự túc được thì hấn sẽ xây dựng. Nhưng từ khi về trông ngóng hàng ngày cũng chả thêm được cô nào khác ngoài Cúc và Lai. Hai cô này phải cái vừa lùn vừa xấu. Được cái hai cô đều con phú nông có ruộng và bò riêng cả. Lấy hai cô này thì tha hồ mà đi công tác. Lại có hy vọng thỉnh thoảng được tiếp tế tiền, đồng hồ hoặc bút máy. Hấn cũng nghĩ đến cả cô Quý, cô Quyền trong xóm, Quý thì đẹp nhưng lại đã có một đời chồng, không lẽ trai tân lại lấy thừa. Quyền còn con gái, có gánh hàng xén nhỏ nhưng lại kém văn hoá...

Hấn nghĩ liên miên. Cúc hỏi hấn:

- Còn anh Tuất từ trước giờ đã có đám nào chưa?

Hắn cũng kể cho hai cô nghe chuyện tình duyên của hắn. Đại để giống như chuyện hai cô. Nghĩa là hắn đi đến đâu tất cả con gái đều chú mục đều ve vãn hắn. Có cô tán hắn sạt sạt nhưng hắn cũng phớt đều. Hắn nhồm dậy, đánh diêm đốt đèn đưa bức thư của Chén cho hai cô xem. Hai cô tò mò xúm vào đọc: ... *Khi nào đi công tác, mời anh ghé vào chơi, mẹ em và em mong anh lắm...*

Khi hai cô đọc xong hắn chậm rãi:

- Chén mới mười chín tuổi, xinh và ngoan lắm, một hai xây dựng với mình, nhưng phải cái xa quá. Mãi phủ Thiệu!...

Sau chuyện tình duyên họ chuyển sang chuyện các giáo viên. Hắn hay nhờ hai cô này đi lấy tình hình giáo viên qua miệng gần 300 học sinh trong nhà trường. Tất cả những chuyện đời tư của mấy ông giáo hắn đều rõ hết. Đến chỗ nào hắn cho là có vấn đề hắn lại vùng dậy đốt đèn ghi vào sổ tay... Quá nửa đêm lâu, ba người mới đi ngủ. Người nào ngáy cũng to, cũng đều nhưng không ai ngủ cả. Tuất đưa tay rờ hai bên giường. Thấy rộng quá và lạnh quá. Bỗng hắn nhớ một hôm hội nghị ở xóm Quyết Thắng, trời bức, Lai xắn quần để ra một cái đùi rất to và rất trắng. Thề khối và màu trắng của chiếc đùi ám ảnh hắn suốt đêm. Mấy lần hắn định dậy làm một chuyện thật thà với hắn trong đêm nhưng rồi lại thôi. Sáng mai thức dậy người hắn nhọc phờ. Hắn tự chửi là đồ ngu. Nhưng rồi lại tự an ủi: "Còn chán dịp!"

Chiều thứ bảy nào Tuất cũng bắt các giáo viên tự phê. Lần này không khí có vẻ căng nhất. Suýt nữa xảy ra đánh nhau. Khi tan họp ra về, các giáo viên ông nào ông nấy còn tức sôi sùng sục và tiếp tục trao đổi như cãi nhau trên đường về:

- Dạy mà ức như thế này thì thôi mẹ nó đi còn hơn!
- Từ hồi nó về cái nhà trường này thật là bết như tương.
- Kiểm thảo gì mà lắm kiểm thảo với! Thà là kiểm thảo về chuyên môn, về tác phong giáo viên đối với học sinh nó lại đi một lẽ, chuyện gia đình người ta, chuyện bếp núc của từng người từ đời cổ kiếp cũng móc máy ra để kiểm thảo. Vợ chồng người ta chửi nhau, vợ chồng người ta ly dị, người ta to tiếng với bố vợ thì động kệ gì đến nó.
- Bà mẹ tao không cho đồng bào tản cư mượn thùng gánh nước chính tao cũng không biết mà sao nó biết. Kiểm thảo tao thì kiểm cái gì?
- Chuyện riêng của tao hắn đem đi nói xuyên tạc giữa anh em học sinh, hôm nay tao tha giã cho là may!
- Thằng ấy chuyên môn nói xấu anh em để đề cao nó.
- Bất cứ lúc nào có thể tự đề cao được, nó đều không bỏ qua.

Một người lên tiếng:

- A! A! Để tao kể chuyện thằng Tuất tự đề cao! Chúng mày nhớ hôm hắn phụ trách đem học sinh lớp bảy chuyển thóc thuê lên xã Quyết Thắng đấy chứ.
- Nhớ! Nhớ! Thế nào?
- Tuất về nói rầm rầm nhà rầm rầm xóm là tỉnh và huyện chỉ định hắn chỉ huy nhà trường đi dân công. Thế là cả gia đình hắn cứ tíu tít cả lên làm cơm rượu mời anh em trong xóm đến dự để cho hắn lên đường đi phục vụ.

Họ nhảy lên cười ha ha:

- Trời ơi là trời! Đi bẫy cày số mà cũng tiến với chả tiến chân!
- Ăn xong hắn đội mũ, lên ba-lô bắt tay mọi người. Ai cũng chúc hắn đi cho 'chân cứng đá mềm. Mẹ hắn nhìn theo rơm rớm nước mắt.

Họ lại cười rú lên:

- Đúng rồi! Đúng rồi! Hồi ấy hắn trợ lại nửa tháng thật! Mình lại cứ tưởng...
- À ra thế! Kể cũng lắm công đấy chứ!

Họ kể cả những chuyện hắn dạy đốt quân công thành quận công; đến chuyện hắn bê nguyên văn sử Trần Trọng Kim ra dạy: đến chuyện hắn đi hỏi mỗi người một ít để về soạn những bài sử không có sẵn trong sách Trần Trọng Kim.

Họ biết cả những chuyện hắn khai gian lý lịch: học đệ nhị khai là tú tài hồng; làm nhà máy gạch có hai ngày phỏng tay không chịu được phải xin ra khai là thành phần công nhân; mẹ lấy tiền địa chủ về buôn nợ giàu sụ thì khai là buôn thúng bán mẹt...

- Thằng ấy vừa ngu vừa khôn nạn. Hắn khéo ton hót với huyện uỷ đến nỗi, huyện chỉ nghe hắn. Thằng Thân đấu tranh rất nhiều với huyện nhưng cũng chưa đâu vào đâu.
- Phải cái Thân liên quan nên nói huyện nào tin.

Họ chạy từ chuyện Tuất sang chuyện Cúc và Lai:

- Lại còn hai cái con trời đánh Cúc và Lai nữa! Hai đứa tính tình giống thằng Tuất cứ như đồ khuôn, cứ hơi tý là lập trường tư tưởng là lập trường giai cấp. Tất cả mọi chuyện đều do cái bộ ba ấy phát ra hết.

Một ý kiến đề nghị:

- Phải cho thằng Tuất lấy một trong hai đứa ấy!
- Ấy một hôm thằng Tuất nó hỏi tao: 'Giữa Cúc và Lai theo cậu thì ai hơn?'...

Cần, Thanh, Cúc, Lai, dưới sự lãnh đạo của Tuất làm việc và họp hành liên miên. Sau hai tháng, Tuất đưa vấn đề ra trước toàn thể chi bộ. Hấn lấy làm mãn nguyện kết quả đã thu được và trước khi vào họp hấn đã tuyên bố với anh em chắc nịch nịch như đinh đóng cột: "chuyến này, ngoài chuyện phải đền hai triệu rưỡi cho nhà trường, Thân còn phải tù là đằng khác". Câu chuyện nổ như quả bom. Anh em ai nghe cũng hoảng. Từ trước, chưa ai hề nghĩ rằng trong nhà trường lại có thể có một vụ án lớn đến như vậy.

Ai nấy đều chờ đợi chưa hiểu đầu đuôi ra sao. Thân lại càng hoang mang.

Bắt đầu Tuất đưa ra hai điểm:

- Điểm thứ nhất là suốt trong hai năm, Thân hoặc vì đi dạy muộn, hoặc về trước giờ, hoặc bỏ giờ không dạy (vì Thân đau dạ dày nặng, ốm luôn, nhất là về mùa rét) trung bình mỗi ngày bỏ một tiếng, một tháng 24 tiếng, một năm 210 tiếng, hai năm 480 tiếng. Mỗi giờ dạy, học sinh phải trả cho một lô gạo. Như thế là trong hai năm 480 lô gạo học sinh phải trả không cho Thân.
- Điểm thứ hai là Thân khi cần tiền tiêu vẫn lấy quỹ nhà trường tiêu hàng tháng, khi nào lĩnh lương mới trả lại.

Tuất đề hội nghị góp ý kiến đưa thêm hiện tượng rồi đồng dục sơ kết:

- Hai hiện tượng này chứng tỏ là đồng chí Thân đã tham ô của học sinh, của quỹ nhà trường, nói chung là đã tham ô.

Hấn hát hàm hỏi Thân:

- Đồng chí Thân nghĩ thế nào?

Anh Thân đứng lên nhận là đúng. Tuất nêu lên điểm thứ ba mà hấn cho là mấu chốt của vấn đề. Hấn dẫn chứng tổng số học sinh trong hai năm, số tiền học phí là bao nhiêu, tiền chi tiêu hết bao nhiêu, còn lại bao nhiêu và tuyên bố:

- Số học sinh là thế, thu là thế, chi là thế, vậy thì vì lẽ gì mà quỹ hụt hai triệu rưỡi? Hai triệu rưỡi đi đâu?

Sau khi anh em thảo luận, Thân phát biểu:

- Đồng chí Tuất mới dạy trường tư lần đầu, đồng chí chưa hiểu một số quy luật của nó. Đồng chí không biết rằng mới khai giảng học sinh bao giờ cũng đông nhưng càng ngày càng ít đi, cuối niên khoá có lớp không còn học sinh nào; đồng chí tưởng cứ có bao nhiêu học sinh là cả bấy nhiêu đều đóng tiền sòng phẳng.

Tuất cắt ngang:

- Hai điểm trên đồng chí đã nhận là tham ô, không một lý do gì điểm thứ ba đồng chí lại không nhận.

Cúc và Lai đều phụ hoạ ý kiến của Tuất. Thân cười khẩy:

- Không có một luật lệ nào lại bắt rằng cứ hề nhận 2 điểm trên là phải nhận điểm dưới.

Tuất vắng tục.

- Tôi khinh hấn đồng chí. Tôi muốn nhỏ vào mặt đồng chí. Bao nhiêu anh em làm việc suốt hai tháng nay, lấy tài liệu đã đủ, không lý là đa số sai mà một mình đồng chí lại đúng.

Thân vẫn cười khẩy:

- Thường thường đa số đúng, nhưng cũng không phải là đa số lúc nào cũng đúng.

Hấn đuối lý:

- Hai điểm trên đã nhận thì điểm thứ 3 phải nhận. Không phải một mình tôi. Đồng chí Cúc và Lai cũng đồng ý như tôi.

Hấn lừ mắt nhìn mọi người, nhất là Cần và Thanh. Hấn như mở cờ trong ruột khi Cần giơ tay nói:

- Trong 2 tháng, anh Tuất bảo em với anh Thanh thu thập tài liệu về vụ này, nhưng em thấy đồng chí Thân nói đúng. Nói gì ai, ngay như em mà 4 tháng nay chưa đóng học phí.

Tuất ức lên đến cổ. Thanh giơ tay xin nói. Tuất nóng lòng chờ đợi. Nhưng Thanh chỉ nói vắn vắn:

- Em cũng đồng ý với đồng chí Cần.

Tuất như muốn ứa máu mồm. Thân thì thấy rằng ở đời cũng còn nhiều người tốt.

Hội nghị bàn cãi xôn xao, rất lâu. Sau cùng phía Tuất vẫn là thiểu số. Hấn rất bất bình nhưng khi đề ra kỷ luật: "đồng chí Thân thấy mình đã phạm hai khuyết điểm trên đề nghị hạ tâng từ bí thư xuống đồng chí thường" thì hấn đã thoả mãn vì như thế là cái điểm căn bản hấn đã đạt được. Dù sao hấn thấy còn cần tranh đấu để đưa vụ này ra công khai tuyên bố cho toàn thể học sinh biết. Và hấn đề nghị như thế.

Huyện uỷ tạm chỉ định Tuất làm bí thư chi bộ. Công việc đầu tiên của hắn, sau khi nhận chức này là bỏ phụ cấp của Cẩn và Thanh. Hai anh phải thôi học. Một thời gian ngắn sau hắn lại được điều đi Cải cách ruộng đất. Hắn cảm thấy rằng số hắn toàn gặp thời. Nguyên vọng của hắn là được đi Cải cách ruộng đất, một công tác quan trọng số một, chỉ có ở đó mới dễ lên cấp, lên chức. Hắn chắc thể nào cũng làm ăn được to hơn. Và hắn thấy trong thời gian ở trường hắn đã chuẩn bị khá tốt cho công tác sắp tới. Nay mai hắn sẽ thêm vào lý lịch hắn, chỗ cột công tác đã qua, công tác bí thư C.B., một công tác cơ sở giá trị vào bậc nhất. Hắn chỉ còn mỗi một điều hận là thời gian ở trường hắn chưa xây dựng được gia đình. Nhưng hắn có một ý nghĩ đúng lập trường. “Sau Cải cách ruộng đất vàng thau không còn lẫn lộn. Khối chị em bần cố. Nhất định thể nào cũng xong”.

Trước khi đi hắn lên chào huyện uỷ và nhấn mạnh với huyện uỷ nên đặc biệt chú ý theo dõi các giáo viên; đề cao cảnh giác. Hắn nói:

- Tôi chắc chắn thể nào bọn chúng cũng là một tổ địch. Đấy rồi các đồng chí xem. Tôi mà còn ở nhà một thời gian nữa thì thể nào cũng ra chuyện.

(Trích *Giai phẩm mùa Đông* 1956)

---

## Sĩ Ngọc

Sĩ Ngọc họ Nguyễn, năm nay chừng 43 tuổi, là một họa sĩ tốt nghiệp ở trường Mỹ thuật Hà Nội. Ông nổi tiếng về môn vẽ chân dung phụ nữ trên lụa. Hồi còn là sinh viên, ông kết duyên với một cô bạn đồng học người I-Pha-Nho, có quốc tịch Pháp, yêu nhau vì nét, trọng nhau vì tài, nhưng hồi đó chính quyền Pháp ở Đông Dương không công nhận cuộc hôn nhân Việt-Pháp đó và hết sức cản trở, nên cuộc tình duyên bị đứt đoạn. Năm 1956 ông tản cư về Thanh Hoá, tham gia kháng chiến trong bộ đội của tướng Nguyễn Sơn, và sau khi Nguyễn Sơn mất chức, ông lui về quây quần với các anh em văn nghệ khác ở làng Quần Tín và năm 1952 ông bị triệu lên Việt Bắc.

Sĩ Ngọc là một họa sĩ có những nét họa rất sắc, và khi ông vẽ ai thì ông cúi đầu mắt lại, méo hẳn mặt nhìn người đó như thôi miên để gột cho hết tinh thần. Điều đó chứng tỏ ông có khả năng tập trung nhận xét đến cao độ. Trong những bài văn ông viết, chúng ta cũng nhận thấy cái thuật ấy và nét bút sắc cạnh mà ông dùng trong họa cũng như trong bút chiến. Bài đầu tiên ông viết là bài ông đã kích Trường Chinh và chê ông này dốt mà dám phê bình về hội họa đăng trong tạp chí *Sáng tạo* số 4 xuất bản năm 1951 ở Liên khu IV.

Hiện nay ông bị xếp vào hạng phản động đầu sỏ và tất nhiên phải đi công trường. Chúng tôi giới thiệu ông bằng hai bài trích sau đây để các bạn đọc thưởng thức cái giọng văn bút chiến của ông.

\*

## Làm Cho Hoa Nở Bốn Mùa

... Tác phẩm nghệ thuật là hoa, nghệ sĩ là người trồng hoa, chế độ là đất. Nhưng không phải có đất rồi là ra lệnh cho hoa nở. Đất phải đập cho nhỏ, phân cho tốt, mưa nắng đều hoà, chọn giống tốt và ươm cho khéo. Phải có bàn tay của người trồng hoa có nhiều kinh nghiệm và kỹ thuật điêu luyện. Phải để cho người trồng hoa ươm hoa cho nở nhiều lên rồi hãy chọn. Đừng bấm hoa ngay từ khi chưa mọc. Đừng chỉ thích hoa này hoa nọ. Đừng bắt người giống hoa uốn cành, bẻ lá theo ý mình. Đừng để cho hoa héo sau khi đã nở. Đừng để các người giống hoa đói, rét, không có hạt giống không có cuốc xới, không có nước tưới.

Đừng chỉ thúc hoa nở khi cần dùng nó tức thời. Hoa phải nở bốn mùa, lúc nào cũng nở. Một tác phẩm nghệ thuật chỉ có kết quả khi nào nó là kết tinh của bộ óc, trái tim của một người nghệ sĩ. Nó không thể nào tốt và nảy nở khi nó bị chỉ huy bởi một bộ óc này một trái tim khác. Trước hết phải tạo cho nghệ sĩ một bộ óc và một

con tim có đủ khả năng độc lập để có trách nhiệm với cuộc sống. Ít lâu nay cuộc tranh luận về văn nghệ và chính trị đã làm cho mọi người hiểu rõ vấn đề hơn. Nhưng vẫn còn một số người chưa thấu nổi vấn đề trách nhiệm của nghệ sĩ vẫn còn đem nhai lại một số lý luận mác-xít: *văn nghệ phải phục vụ chính trị, văn nghệ phải có lãnh đạo, phải phục vụ công nông binh v... v...* Và cụ Mao đã nói, cụ Lê-nin đã nói v... v... Chả nhẽ lại nhắc tới câu điển hình của một nhân vật của Vũ trọng Phụng là “Biết rồi khổ lắm nói mãi!”. Biết rồi từ bao năm nay những lý luận ấy, biết rồi từ bao năm nay nên hầu hết các văn nghệ sĩ mới tham gia kháng chiến, đã phục vụ công nông binh tự nguyện theo sự lãnh đạo của Đảng Lao động. Đề nghị xin nói cái khác. Đề nghị xin nói về *cách lãnh đạo như thế nào cho văn nghệ phát triển tốt* chứ không ai nói là xin thôi đừng có lãnh đạo nữa. Sự đòi hỏi hiện nay của nghệ sĩ để có một trách nhiệm với xã hội là vì đã có những quan niệm sai về chính trị lãnh đạo văn nghệ.

Một người bạn tôi có làm một bức áp-phích cho một cuộc triển lãm của một đoàn thể. Sau khi nhận được ý chỉ đạo, anh bạn bèn đem nhiệt tình và cảm xúc của mình với phong trào của đoàn thể ấy mà làm một cái phác thảo để đem cho ban phụ trách triển lãm xem. Ban triển lãm bèn đem cho bầy cấp thường vụ duyệt. Anh A có ý kiến thêm cái này, anh B lại bảo bỏ và thêm cái khác, anh C bảo nên đổi màu này thì hơn, anh D bảo nên vẽ theo cái ấy của Liên-xô, anh E bảo nên cho người này giơ tay cạnh người này, anh G bảo nên cho cười, anh H bảo phải thêm cương quyết. Anh bạn tôi thấy các dự kiến của mình đều bị đảo lộn. Phải làm lại phác thảo theo dự kiến của nhiều người khác. Làm như thế đến ba lần, đến khi phác thảo hoàn toàn mình hoạ cho ba bầy hai mươi mốt lần ý kiến khác nhau kia. Còn dự kiến của hoạ sĩ thì hết sạch. Anh bạn thấy bức mình lắm định không làm nữa nhưng vì muốn phục vụ thì ít mà vợ con túng thiếu thì nhiều nên phải làm vậy. Ấy, đại thể cái lỗi thôi của việc liên quan giữa chính trị và văn nghệ như thế. Đừng ai nói nữa rằng đó là chuyện tham gia ý kiến cá nhân mà thôi. Không, ý kiến ấy không hề tuyên bố là bắt buộc nhưng không làm theo thì khó mà làm nổi. Tôi đã phải thôi một số tranh đặt vì tôi không làm theo được thế nên người ta phải tìm người khác để bảo hơn.

Những chuyện như vậy là nhiều lắm, thành tác phong phổ biến của cái mệnh danh là chính trị lãnh đạo văn nghệ. Nhưng thực ra chỉ là phải theo kiến thức chính trị có hạn định và ý thích chủ quan của một số cán bộ chính trị. Ở gần trung ương còn nhẹ, chứ ở các địa phương, còn lỗi thôi hơn khi mà nghệ sĩ công tác ở một cơ quan đoàn thể nếu không triệt để theo ý kiến của phụ trách, nếu muốn có phần mình vào đó thì chỉ còn cách ngồi kiểm thảo về ý thức tổ chức, tư tưởng tự do vô chính phủ, muốn thoát ly lãnh đạo, bị ảnh hưởng nghệ thuật tư sản v... v... luôn có sẵn các loại mũ tiến bộ để bắt người nghệ sĩ phải nghe theo ý mình. Đó là còn rây rớt tác phong lãnh đạo nghệ thuật của giai cấp phong kiến khi chúng bắt nhân dân làm đền đài và tô điểm cho chúng.

Theo chủ quan, tôi chưa hề thấy những bạn đồng nghiệp nào của tôi có ý muốn không phục vụ chính trị, nhưng đều lên tiếng phàn nàn về sự áp chế nghệ thuật của những cán bộ phụ trách mình. Những cán bộ ấy tưởng làm một cách ngây thơ là cứ bằng lập trường và quyết tâm của họ là cái gì cũng xong, cũng biết, cũng lãnh đạo được. *Muốn lãnh đạo cái gì cần phải biết cái đó.* Đó là tác phong lãnh đạo cách mạng. Phải hiểu nông thôn mới lãnh đạo được nông nghiệp, phải hiểu thành thị mới lãnh đạo được công nghiệp, phải hiểu nghệ thuật mới lãnh đạo được văn nghệ. Quan điểm “*thành phần chủ nghĩa*” đã làm cho một số đồng tưởng lầm rằng là thành phần công nông thì cái gì cũng làm được. Họ đã đánh giá sai sự giác ngộ chính trị của người nghệ sĩ và không biết thực tế của Việt Nam về nghệ thuật như thế nào? Không thể cứ áp dụng mãi lẽ lối lãnh đạo nghệ thuật trong kháng chiến ở không khí kiến thiết xã hội trong hoà bình. Điểm thứ nhất là phải trả nghệ sĩ về cho nghệ thuật. Cần phải mạnh dạn giải phóng họ ra khỏi chế độ, công chức, ăn lương theo cấp bậc, ngày làm số giờ quy định. Cần phải giải phóng họ ra khỏi bộ máy nặng nề biến họ thành những người thư ký thạo công văn, điện văn, giải quyết các việc linh tinh, việc hủ hoá tham ô, việc lãnh đạo sinh hoạt. Cần giải phóng họ ra khỏi không khí của bốn bức tường quét vôi của cơ quan, sáng cấp mũ đến sỏ, tối cấp mũ về. Không thể xếp thì giờ công tác và sáng tác xé lẻ trong từng ngày, không thể mỗi năm chỉ đi sáng tác có hai tháng. Công tác của họ là ở cuộc sống, nằm giữa cuộc sống, thâm nhập cuộc sống. Không thể thỉnh thoảng mới tổ chức rầm rộ một đoàn đi nông thôn xí nghiệp, cơ xưởng v... v... có diễn văn khai mạc và tiễn biệt. Cần giải phóng họ ra khỏi đầu óc địa vị, cấp bậc quan cách của mọi thứ trường ban phó ban. Địa vị của họ ở tác phẩm, ở việc phục vụ nhiều hay ít.

(Trích *Giai phẩm mùa Đông 1956*)

\*\*\*\*

## Bất mãn?

Hiện nay đang có một dư luận không đúng về phong trào phê bình của báo Nhân văn cho rằng những người viết báo ấy là một nhóm bất mãn. Nói chung một số người có thẩm quyền trong giới lãnh đạo đang cần tung ra một nhận định nhằm cô lập báo Nhân văn và những người cộng tác của báo ấy. Thậm chí cho phong trào phê bình của những người viết ở Nhân văn là phản ứng giai cấp (không nói rõ là giai cấp nào?).

Tôi là một người có cộng tác với Nhân văn vì cho là báo này, trong một phạm vi rộng rãi, đã đề cập tới những vấn đề nóng hổi của xã hội, của văn nghệ, nhất là vấn đề phê bình lãnh đạo văn nghệ đã mở đầu sôi nổi từ đợt học tập tháng tám vừa rồi. Phê bình để tiến tới xây dựng một chính sách đúng, đẩy mạnh phong trào văn nghệ như ý muốn chung của quần chúng và của Đảng. Theo tôi nghĩ, trong tình hình hiện tại, muốn cho uy tín của lãnh đạo giữ được và tăng thêm thì lại càng phải tự phê bình thành khẩn. Không nên sợ mất sĩ diện khi cái sĩ diện ấy có hại cho Đảng, đi ngược lại với quyền lợi của quần chúng. Không nên (dù hữu ý hay vô tình cũng không nên) lẫn lộn uy tín của cá nhân lãnh đạo với uy tín của Đảng. Nếu uy tín chỉ xây dựng trên sự “không dám nghe” của mình và “không dám nói” của người khác thì cái uy tín cũng nên vứt đi.

Uy tín của Đảng, của người cách mạng là ở chỗ biết nghe và biết sửa. Một số người không hiểu như thế nên cứ tìm cách lẩn trốn sự thực, sợ những lời phê bình mạnh, họ tìm cách bịt miệng một số người để cho những người này lại bịt miệng một số người khác nữa... Thực mà nói, nếu những người ở Nhân văn sai, tôi chắc quần chúng bao giờ cũng có đủ sáng suốt nhận định. Họ không dễ bị lừa đâu. Ai dối họ, ai đi ngược lại với quyền lợi của họ, họ đều biết cả! Làm như thế một là khinh quần chúng không biết gì hoặc là sợ quần chúng sáng suốt nghe những lời nói đúng sự thật. Làm như thế là không tốt. Nhưng nếu các bạn cứ thấy chúng tôi không bằng lòng cái này cái khác của thời đại mà muốn tìm một danh từ nào để chỉ hiện tượng đó thì chúng tôi không e ngại tiếng “bất mãn” đến như nhiều người tưởng.

Bất mãn! Tại sao không bất mãn? Ai thoả mãn trước những sai lầm trong Cải cách Ruộng đất hiện nay? Ai thoả mãn với những sai lầm khác như những sai lầm trong chính sách văn nghệ và trí thức chẳng hạn? Tôi dám chắc chắn rằng không phải chúng ta, những người đã tham gia cách mạng, sống chết với cách mạng, những con người của cách mạng. Chúng ta, những con người có nhiệt tâm với nhân dân với xã hội, những con người biết đau xót về những sai lầm tồn tại làm tổn hại đến việc xây dựng miền Bắc, đến công cuộc cách mạng, chúng ta không thể không bất mãn với những sai lầm ấy.

Chúng ta, những người làm văn nghệ phục vụ cho cách mạng, luôn luôn đòi hỏi sự tiến tới không ngừng của xã hội, chúng ta tất nhiên phải bất mãn với những lực lượng phản tiến bộ cản trở bước tiến của xã hội. Chúng ta, những người làm văn nghệ và văn hoá muốn cho chuyên môn của ngành mình phát triển để phục vụ cách mạng cho tốt, tất nhiên phải bất mãn với những cái sai lầm làm cho văn hoá văn nghệ đáng lẽ phải phát triển hơn nữa, thì bị kìm hãm. Bất mãn với những cái sai lầm là chính đáng. Chỉ có kẻ nào thoả mãn với cái sai kẻ ấy mới là kẻ có tội. Nếu ai nói những người bất mãn ấy là phản ứng giai cấp thì hỏi giai cấp nào phản ứng trước những cái sai lầm có hại cho cách mạng? Thiệt thòi đến nông dân, đến công nhân, đến trí thức, đến cách mạng, ai thoả mãn?

Bất mãn là chưa thoả mãn với thực tế, tất nhiên không phải là muốn quyền lợi cá nhân chúng ta đi ngược lại quyền lợi của quần chúng nhân dân. Chúng ta bất mãn với những cái sai lầm, người sai lầm đã làm thiệt hại cho lợi ích của cách mạng. Còn đối với một số người cho chúng tôi là bất mãn vì địa vị hay vì quyền lợi vật chất thì chúng tôi thấy không cần trả lời những con người thấp hèn ấy.

(Trích báo Nhân văn) [1]